

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày: 18-3-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Minh Lý.

2/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Trần Th Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 211/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2021/QĐXXST-HS ngày 29/12/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/HSST-QĐ ngày 12/01/2022, số 07/2022/HSST-QĐ ngày 11/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn T, sinh năm 1994. Tại: Hải Dương. Nơi ĐKKHKT: Xã LĐ, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Trình độ học vấn: 5/12. Nghề nghiệp: Thợ đục gỗ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng Văn L và bà Vũ Thị T1; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 10/5/2021 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Bị hại:

1/ Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1985. Địa chỉ: phường PĐ, thành phố PK, tỉnh Gia Lai; Vắng mặt.

2/ Ông Vi Văn S, sinh năm 1992. Địa chỉ: xã IĐ, huyện IH, tỉnh Kon Tum; Vắng mặt.

Người làm chứng: Đỗ Hoàng H, Lê Xuân H1, Trần Vũ H2, Nguyễn Văn Th. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T là cậu của Đỗ Hoàng H, sinh năm 2001 và cả hai đều là thợ chạm khắc gỗ đang làm việc tại công trình xây dựng nhà gỗ của Nhà hàng CN, địa chỉ tại khu phố 2, phường HP, thành phố M, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/5/2021, Hoàng Văn T và Đỗ Hoàng H cùng nhóm thợ chạm khắc gỗ gồm có các anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1985, anh Vi Văn S, sinh năm 1992; anh Lê Xuân H1, sinh năm 1983; anh Trần Vũ H2, sinh năm 1986, và anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990 tổ chức uống rượu, bia tại nhà gỗ của nhà hàng CN. Một lúc sau, H không uống nữa nên đi về khu vực nhà rông đang thi công để nằm nghỉ, còn những người khác vẫn tiếp tục ngồi uống rượu, bia đến khoảng 21 giờ cùng ngày 09/5/2021 thì giữa anh L và T xảy ra mâu thuẫn và tranh cãi nhau về việc chạm khắc gỗ đẹp xấu. Lúc này, anh S cũng lên tiếng bênh vực cho anh L nên T quay sang cãi nhau với anh S dẫn đến suýt đánh nhau nhưng được mọi người khuyên ngăn nên cả hai dừng lại rồi mọi người tiếp tục uống rượu và nói chuyện, còn T thì bỏ đi về nhà rông. Do ám ức chuyện bị anh L chê T đục gỗ xấu nên khi về đến nhà rông, T mở thùng đựng dụng cụ làm việc của T lấy 01 (một) cây đục dài 20 cm (có cán bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi bằng kim loại, màu đen dài 08 cm) bỏ vào trong túi quần bên trái của T đang mặc rồi quay lại nơi mọi người ngồi uống rượu để tìm anh L và anh S nói chuyện. Lúc này, H đang nằm ngủ trên võng thì thức dậy và nhìn thấy T đang chuẩn bị đi ra ngoài nên H hỏi T đi đâu thì T nói đi qua gặp anh L và anh S để nói chuyện; H nghe vậy thì cũng đi theo T. Khi đến nơi, T và anh L tiếp tục xảy ra cự cãi nhau và do H thấy T bị chửi nên lên tiếng bênh vực; anh Hạnh (là người cùng nhóm với anh L) nghe thấy vậy nên chạy đến và dùng tay đánh vào mặt H. Thấy H bị đánh, T rút cây đục từ trong túi quần ra rồi lao về phía anh H2 định tấn công anh H2 thì bị anh S chặn lại rồi dùng tay đánh vào mặt T. Bị anh S đánh, T liền dùng cây đục đâm vào vùng lưng của anh S gây thương tích và anh S dùng tay phải chống đỡ, gạt cây đục ra rồi bỏ chạy. Lúc này, anh L từ phía sau xông đến đánh vào lưng của T thì T quay người lại rồi dùng cây đục đâm khoảng 03 (ba), 04 (bốn) nhát trúng vào vùng trán, cổ, vai và lưng của anh L gây thương tích nên anh L cũng bỏ chạy. Sau đó, T và H đi về nhà rông lấy balo rồi đi về quê định bỏ trốn. Khi cả hai đi được một đoạn thì T đã ném cây đục bên lề đường, còn H thì cảm thấy khó thở nên T mới kiểm tra thì phát hiện trên người H có vết thương ở vùng ngực mà H nói do bị một số người trong của nhóm L đánh nên T đã đưa H đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương để cấp cứu và điều trị. Riêng anh S và anh L thì cũng được những người thợ chạm gỗ còn lại trong nhóm đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương để cấp cứu và điều trị vết thương.

Ngày 10/5/2021, anh Vi Văn S và anh Nguyễn Hữu L đến Công an phường HP để tố giác Hoàng Văn T về hành vi gây thương tích cho anh S và anh L. Đến 14 giờ cùng ngày 10/5/2021, Hoàng Văn T cũng tự đi đến Công an phường HP để đầu thú và thừa nhận hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01 (một) cây đục dài 20 cm (có cán bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi bằng kim loại, màu đen dài 08 cm) gây thương tích cho anh S và anh L nên Công an phường HP lập Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú đối với Hoàng Văn T, sau đó chuyển giao hồ sơ vụ việc và Hoàng Văn T cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để thụ lý và giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 356/2021/GDPY ngày 19/5/2021 của Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Bình Dương, kết luận thương tích của bị hại Vi Văn S như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương lòng bàn tay phải (0,7 x 0,1) cm, vết thương lưng trái (1,2 x 0,4) cm, vết thương lưng phải (1,5 x 0,2) cm, sẹo lành.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% (ba phần trăm).

3. Cơ chế hình thành vết thương:

- Vết thương lòng bàn tay phải: Chiều nằm ngang, hướng từ trước ra sau, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắt gây ra.
- Vết thương lưng trái: Chiều nằm ngang, hướng từ sau ra trước, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắt gây ra.
- Vết thương lưng phải: Chiều nghiêng xuống 45 độ từ trái sang phải, hướng từ sau tới, bờ sắc gọn, khả năng do vật sắt gây ra.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 274/21/TgT ngày 18/10/2021 của Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận thương tích của bị hại Nguyễn Hữu L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương trước bên trái, kích thước (1,5 x 0,3) cm, sẹo liền, bờ sẹo phẳng, sẹo màu hồng nhạt.
- Một sẹo vết thương phần mềm vùng cổ bên phải kích thước (0,7 x 0,5) cm, sẹo liền, lõm, màu hồng nhạt.
- Một sẹo vết thương phần mềm do xước da để lại sẹo vùng bờ vai cổ phải kích thước (2 x 0,2) cm, sẹo một đường thẳng, bờ mép sẹo đều rõ, màu hồng nhạt.
- Một sẹo vết thương phần mềm vùng móm vai trái kích thước (2 x 1,5) cm, sẹo liền, lõm, màu hồng.
- Một sẹo vết thương phần mềm bờ sau móm vai trái kích thước (0,6 x 0,3) cm, sẹo liền, mờ, bờ mép sẹo đều.
- Một sẹo vết thương phần mềm vùng lưng trái sát cột sống khoảng D3-D4 bên trái kích thước (5,5 x 0,6) cm, sẹo liền, lõm, bờ mép phẳng, một đường thẳng.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 10% (mười phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực.
- Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật sắc có cạnh bén. Vì vậy căn cứ vết thương tích ban đầu và sẹo vết thương phần mềm tại thời điểm giám định xác định vật được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương cung cấp là một cây đục gỗ, hình tròn, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại hình dẹp màu đen dài khoảng 20 cm là vật phù hợp có thể gây ra nêu trên cơ thể anh Nguyễn Hữu L.

Đối với hành vi của anh Nguyễn Hữu L đã gây thương tích cho Hoàng Văn T: Ngày 24/6/2021, Hoàng Văn T có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự và từ chối giám định do thương tích mà anh L đã gây ra cho T là nhẹ, chỉ tổn thương ngoài da và hiện tại vết thương bình phục hoàn toàn.

Đối với anh Vi Văn S, qua làm việc, anh S yêu cầu T phải bồi thường số tiền 1.500.000 (một triệu, năm trăm nghìn) đồng chi phí điều trị vết thương. Đối với anh Nguyễn Hữu L, quá trình điều tra anh L yêu cầu T bồi thường số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng chi phí điều trị vết thương và các thiệt hại khác về vật chất, tinh thần. Hiện T chưa bồi thường số tiền trên cho anh L, anh S.

Đối với 01 (một) cây đục dài 20 cm (có cán bằng gỗ dài 12 cm, lưỡi bằng kim loại, màu đen dài 08 cm) mà T sử dụng để gây thương tích cho anh Vi Văn S và anh Nguyễn Hữu L, quá trình điều tra xác định cây đục trên là công cụ mà T dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với hành vi của nhóm các đối tượng gây thương tích cho anh Đỗ Hoàng H (gồm anh H2, anh S, anh L...), ngày 24/6/2021 anh H đã có Đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với các đối tượng trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã tiếp nhận thụ lý tố giác và đang tiến hành kiểm tra, xác minh làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 214/CT-VKS-HS ngày 17/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hoàng Văn T mức hình phạt từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn L số tiền 30.000.000 đồng, bồi thường cho bị hại Vi Văn S số tiền 1.500.000 đồng.

Biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây đục gỗ dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 8cm, đầu lưỡi được mài sắc bén, màu đen.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, người làm chứng; kết luận giám định pháp y cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09/5/2021, Hoàng Văn T có hành vi dùng 01 (một) cây đục dài 20 cm (cán gỗ, lưỡi bằng kim loại) đâm vào vùng lưng, tay phải của Vi Văn S gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%; đâm trúng trán, cổ, vai, lưng phải của bị hại Nguyễn Hữu L gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực

chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an nơi gây án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hung hăng nên đã gây thương tích cho bị hại. Do vậy, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã chủ động đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[6] Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội cũng như hậu quả mà bị cáo gây ra, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Vi Văn S yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), bị hại Nguyễn Hữu L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) là chi phí điều trị thương tích. Bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây đục gỗ dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 8cm, đầu lưỡi được mài sắc bén, màu đen là công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lỗi, lỗi suất, phạt vi phạm; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/5/2021.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 586, 590 của Bộ luật dân sự 2015. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Vi Văn S số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), bồi thường cho bị hại Nguyễn Hữu L số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây đục gỗ dài 12cm, lưỡi bằng kim loại dài 8cm, đầu lưỡi được mài sắc bén, màu đen.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 014.22 ngày 27/10/2021 giữa Công an thành phố Thủ Dầu Một – Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một).

5/ Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.575.000đ (một triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo